

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2025

**BẢNG KÊ HÓA ĐƠN QUÝ 2/2025**  
**Số: Q2.HCM271225/BKHD/NT-GS**

**Bên bán hàng:** CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM

Mã số thuế: 0309391503

Địa chỉ: 12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Đại diện: Nguyễn Bảo Thạch

Chức vụ: Phó Giám đốc

**Bên mua hàng:** CÔNG TY TNHH GS 25 VIETNAM

Mã số thuế: 0314658576

Địa chỉ: 138 - 142 Hai Bà Trưng, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện:

Chức vụ:

STT	Ngày hóa đơn	Số hóa đơn	Ký hiệu	Diễn giải	Thành tiền trước thuế	Tiền thuế GTGT	Tổng thanh toán
1	04/04/2025	00021754	1C25TNN	WH0010085125130330	6.360.445	508.836	6.869.281
2	08/04/2025	00022024	1C25TNN	WH0010085125110402	11.107.854	888.628	11.996.482
3	10/04/2025	00022263	1C25TNN	WH0010085125130406	6.351.489	508.119	6.859.608
4	15/04/2025	00001126	1C25TDV	Hàng trả	-792.152	-63.372	-855.524
5	16/04/2025	00023802	1C25TNN	WH0010085125110409	6.746.732	539.739	7.286.471
6	26/04/2025	00026619	1C25TNN	WH0010085125110416	13.678.461	1.094.277	14.772.738
7	26/04/2025	00026620	1C25TNN	WH0010085125130420	7.074.112	565.929	7.640.041
8	28/04/2025	00026736	1C25TNN	WH0010085125110423	13.859.271	1.108.742	14.968.013
9	02/05/2025	00026931	1C25TNN	WH0010085125130413	5.785.932	462.875	6.248.807
10	03/05/2025	00027228	1C25TNN	WH0010085125130427	8.656.521	692.522	9.349.043
11	06/05/2025	00028205	1C25TNN	WH0010085125110430	8.630.624	690.450	9.321.074
12	08/05/2025	00029265	1C25TNN	WH0010085125110504	6.710.409	536.833	7.247.242
13	13/05/2025	00029907	1C25TNN	WH0010085125110507	9.676.640	774.131	10.450.771
14	16/05/2025	00030831	1C25TNN	WH0010085125130511	4.232.734	338.619	4.571.353
15	20/05/2025	00001488	1C25TDV	Hàng trả	-958.002	-76.640	-1.034.642
16	21/05/2025	00031300	1C25TNN	WH0010085125110514	13.212.769	1.057.022	14.269.791
17	23/05/2025	00032318	1C25TNN	WH0010085125140518	5.099.402	407.952	5.507.354
18	28/05/2025	00032971	1C25TNN	WH0010085125110521	11.406.049	912.484	12.318.533
19	28/05/2025	00033010	1C25TNN	WH0010085125140525	7.321.989	585.759	7.907.748

STT	Ngày hóa đơn	Số hóa đơn	Ký hiệu	Diễn giải	Thành tiền trước thuế	Tiền thuế GTGT	Tổng thanh toán
20	31/05/2025	00034230	1C25TNN	WH0010085125120528	7.558.757	604.701	8.163.458
21	06/06/2025	00035495	1C25TNN	WH0010085125130601	5.276.075	422.086	5.698.161
22	11/06/2025	00036103	1C25TNN	WH0010085125120604	12.015.399	961.232	12.976.631
23	13/06/2025	00036696	1C25TNN	WH0010085125130608	5.111.479	408.918	5.520.397
24	16/06/2025	00037002	1C25TNN	WH0010085125110611	6.980.087	558.407	7.538.494
25	18/06/2025	00001764	1C25TDV	Hàng trả	-9.200	-736	-9.936
26	18/06/2025	00001765	1C25TDV	Hàng trả	-24.549	-1.964	-26.513
27	18/06/2025	00001766	1C25TDV	Hàng trả	-464.662	-37.173	-501.835
28	19/06/2025	00038296	1C25TNN	WH0010085125130615	7.700.183	616.015	8.316.198
29	23/06/2025	00038749	1C25TNN	WH0010085125110618	13.514.627	1.081.170	14.595.797
30	26/06/2025	00040115	1C25TNN	WH0010085125120622	6.338.348	507.068	6.845.416
31	30/06/2025	00040762	1C25TNN	WH0010085125110625	14.165.566	1.133.245	15.298.811
<b>Tổng cộng</b>					<b>222.323.389</b>	<b>17.785.874</b>	<b>240.109.263</b>
<b>Tổng chiết khấu (tỷ lệ 3.0%)</b>					<b>6.669.702</b>	<b>533.576</b>	<b>7.203.278</b>

Bảng kê được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản

**ĐẠI DIỆN MUA HÀNG**  
(Ký điện từ/ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN BÁN HÀNG**  
(Ký điện từ/ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)